

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30
CATALOGUE BÁNH XE SAU -
GẮP SAU HONDA PCX

Sơ đồ EPC · CATALOGUE PCX (01/2018+) · Dùng cho HONDA PCX (2018)

Sơ đồ online:

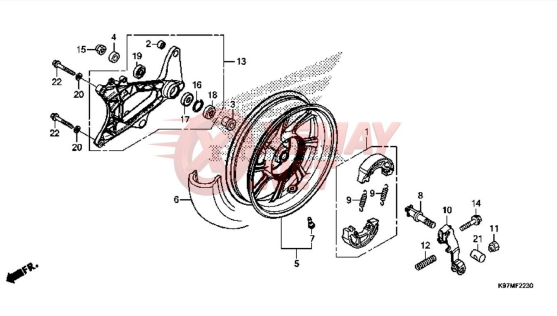
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-xe-sau-gap-sau-honda-pcx--EPCDOV0001696> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 29 chi tiết	Có giá tham khảo: 29/29	Tổng giá trị: 5,441,938đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30
CATALOGUE BÁNH XE SAU - GẮP SAU
HONDA PCX



Mã EPC	EPCDOV0001696
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	PCX
Năm SX	2018
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE PCX (01/2018+)
Số phụ tùng	29 chi tiết
Tổng giá trị	5,441,938đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (29 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE BÁNH XE SAU - GẮP SAU HONDA PCX**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ má phanh 06430-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	06430KWN900	1	195,060đ
2	Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-K35-J00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11203K35J00	1	34,827đ
2	Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	11203KVB901	1	66,699đ
3	Bạc cách bánh sau 42311-K96-V00 HONDA PCX	42311K96V00	1	81,723đ
4	Bạc cách B bánh sau 42312-KWN-700 HONDA PCX, PCX -, PCX 125 K35A WW125E	42312KWN700	1	35,355đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
5	Vành sau *NH303M* 42650-K97-T00ZA HONDA PCX	42650K97T00ZA	1	2,404,255đ
6	Lốp sau 42711-K96-V01 HONDA VARIO 160	42711K96V01	1	797,606đ
7	Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110	42753GM9743	1	61,306đ
7	Van bánh xe 42753-KBS-901 HONDA SH 125, SH 350	42753KBS901	1	76,460đ
7	Van la-zăng (TRITON) 42753-KWF-901 HONDA SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	42753KWF901	1	37,535đ
8	CAM PHANH SAU 43141-KWN-930 HONDA SH MODE, VISION 110	43141KWN930	1	66,699đ
9	Lò xo má phanh sau 43151-329-000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH MODE, VISION	43151329000	1	28,941đ
10	Cần kéo phanh sau 43410-K97-T00 HONDA PCX	43410K97T00	1	94,799đ
11	ốc điều chỉnh phanh 43459-GN5-760 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE, LEAD 110, SUPER DREAM, VARIO 160, WAVE 110	43459GN5760	1	10,854đ
12	Lò xo cần phanh sau 43472-K97-T00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, SH MODE, VARIO 160	43472K97T00	1	14,472đ
13	Bộ càng sau 52100-K96-V00 HONDA PCX	52100K96V00	1	818,853đ
14	Bu lông 6x35 90112-K97-T00 HONDA PCX	90112K97T00	1	28,941đ
15	Đai ốc 16mm 90305-KWN-701 HONDA SH 125, SH 150	90305KWN701	1	89,894đ
16	Phanh cài bên trong 40mm 90651-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH 125, SH 150, VARIO 160	90651KZR601	1	27,133đ
16	Phanh cài trong 40MM 94520-40000 HONDA	9452040000	1	27,133đ
17	Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160	91051K35V01	1	63,744đ
17	Vòng bi 6203 91051-K35-V02 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160	91051K35V02	1	63,744đ
17	Vòng bi 6203 UU 91051-K35-V03 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, MSX 125, SUPER CUB, VARIO 160	91051K35V03	1	99,703đ
17	Vòng bi 6203UU 91051-K35-V04 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, VARIO 160	91051K35V04	1	99,703đ
18	Phốt chắn bụi 25X40X5 91252-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 300, REBEL 500	91252K35V01	1	30,356đ
19	Phốt chắn bụi 25X35X6 91253-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	91253K35V01	1	35,494đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
20	Đệm phẳng 10MM 94101-10000 HONDA AIR BLADE, CUB-C70, DREAM, FUTURE, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE	9410110000	1	10,854đ
21	Khớp nối b cần phanh 95015-32001 HONDA Xe Ga, Xe Số	9501532001	1	10,854đ
22	Bu lông 10x40 95701-100-4000 HONDA AIR BLADE, PCX, SH	957011004000	1	28,941đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng PCX](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-xe-sau-gap-sau-honda-pcx--EPCDOV0001696> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE BÁNH XE SAU - GẮP SAU HONDA PCX (EPCDOV0001696). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-xe-sau-gap-sau-honda-pcx--EPCDOV0001696>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE BÁNH XE SAU - GẮP SAU HONDA PCX (EPCDOV0001696)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-xe-sau-gap-sau-honda-pcx--EPCDOV0001696>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE BÁNH XE SAU - GẮP SAU HONDA PCX (EPCDOV0001696)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-xe-sau-gap-sau-honda-pcx--EPCDOV0001696>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE
BÁNH XE SAU - GẤP SAU HONDA PCX
(EPCDOV0001696)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.